

Số: 03/2022/QĐST-DS

T, ngày 29 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Lê Thanh.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Đình Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST - DS ngày 21 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST - DS ngày 16 tháng 03 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên họp số 02/2022/QĐST-DS ngày 22/3/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đỗ Văn L - sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn M, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ. ***(Có mặt)***

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị T - sinh năm 1973. ***(Vắng mặt)***

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn M, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự, ông Đỗ Văn L trình bày: Bố đẻ ông là Đỗ Văn P, sinh năm 1930, đã mất năm 2005; mẹ đẻ ông là Hoàng Thị H, sinh năm 1930, đã mất năm 2014. Bố mẹ ông có sinh được bảy người con gồm: Đỗ Thị L, sinh năm 1958, hiện đang sống tại khu Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Đỗ Thị L, sinh năm 1960, hiện đang sống tại khu Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Đỗ Văn L, sinh năm 1963, hiện đang sống tại khu M, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Đỗ Thị L, sinh năm 1965, hiện đang sống tại khu Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Đỗ Văn B, sinh năm 1969, hiện đang sống tại khu M, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Đỗ Thị T, sinh năm 1973 và Đỗ Văn P, sinh năm 1974 sinh

sống tại Thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (anh P đã chết năm 2019 và có vợ là Trần Thị B, sinh năm 1980.). Bà T khi còn nhỏ được bố mẹ nuôi dưỡng. Năm 1996, bà T bỏ nhà đi làm ăn. Khoảng tháng 5/2003 bà T quay về nhà, ở nhà khoảng 10 ngày rồi lại nói là đi làm ăn, không nói với gia đình là làm gì, ở đâu. Từ khi bà T bỏ đi gia đình ông không nhận được bất cứ thông tin gì về bà T. Gia đình đã dò hỏi nhiều người, nhiều nơi nhưng không có thông tin gì về bà T. Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T tuyên bố bà Đỗ Thị T mất tích để ông có căn cứ và giải quyết việc chia tài sản.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên có ý kiến: Tòa án thụ lý việc dân sự là đúng theo các quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba căn cứ vào điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự Không chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đỗ Văn L về việc đề nghị tuyên bố bà Đỗ Thị T mất tích vì không đủ căn cứ tài liệu pháp lý. Đề nghị Tòa án định chỉ giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1]. Căn cứ vào đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Đỗ Văn L về việc yêu cầu tuyên bố bà Đỗ Thị T, nơi cư trú cuối cùng: Khu M, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ đã mất tích. Tòa án nhân dân huyện T thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 điều 27, điểm a khoản 2 điều 35, điểm b khoản 2 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của ông Đỗ Văn L cùng các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, thấy rằng: Vợ chồng ông Đỗ Văn P, bà Hoàng Thị H cư trú tại khu 2 xã N (nay là M, xã Q), huyện T, tỉnh Phú Thọ có sinh được 07 người con, trong đó có bà Đỗ Thị T, sinh năm 1973 và ông Đỗ Văn L. Theo ông L và các anh chị em trong gia đình, năm 1996, bà T đã bỏ nhà đi. Khoảng tháng 5/2003, bà T quay về nhà ở khoảng 10 ngày rồi lại bỏ đi, không cho người thân biết đi đâu, làm gì. Gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả. Từ đó đến nay, bà T không liên lạc gì với gia đình nên ông L và các chị em trong gia đình không có tin tức gì của bà T. Trong đơn đề nghị của ông Đỗ Văn L đã được các ông Dương Đình C – Nguyên Bí thư Đảng ủy xã N và là Bí thư chi bộ khu 2 xã N từ năm 2001 đến năm 2003; ông Nguyễn Hồng H – nguyên trưởng khu 2 xã N từ năm 2001 đến năm 2010 xác nhận: chị Đỗ Thị T, sinh năm 1973 là con gái ông Đỗ Văn P, em gái anh Đỗ Văn L. Tòa án nhân dân huyện T đã xác minh tại chính quyền địa phương được biết: Sổ gốc khai sinh của xã N cũ (nay là xã Q) không còn lưu trữ được đối với các công dân khai sinh vào thời điểm các năm từ 1972 -1974. Sổ sách hiện Tư pháp xã còn lưu trữ được không có tên công

dân Đỗ Thị T, sinh năm 1973. Ông Hoàng Kim S – Trưởng khu M, xã Q cho biết: “ gia đình ông Đỗ Văn P, bà Hoàng Thị H có con gái là Đỗ Thị T, sinh năm 1973, chị T đã bỏ đi khỏi địa phương từ rất lâu. Nhiều năm về trước, chị T có trở về địa phương và ở tại nhà ông bà Phong H một thời gian ngắn rồi lại bỏ đi. Từ đó đến nay không thấy chị T quay về địa Phương”. Xác minh tại Công an xã Q được biết: “Tại sổ theo dõi thường trú khu 2 xã N cũ và dữ liệu cư trú không có tên công dân Đỗ Thị T, sinh năm 1973. Trao đổi với cán bộ công an xã thời kỳ trước tại khu 2 xã N có công dân Đỗ Thị T, sinh năm 1973, là con gái ông Đỗ Văn P và bà Hoàng Thị H và là em ruột ông Đỗ Văn L... Bà T đã nhiều năm không cư trú tại địa phương. Khi đi không thông báo về việc rời khỏi nơi cư trú”. Điều đó khẳng định có công dân Đỗ Thị T, sinh năm 1973 và là con gái của ông Đỗ Văn P, bà Hoàng Thị H. Bà T đã sinh sống tại khu 2 xã N (nay là khu M, xã Q), huyện T, tỉnh Phú Thọ trước khi bỏ đi. Theo gia đình ông L cung cấp là bà T đã bỏ đi từ tháng 5/2003. Người làm chứng và công an xã đã xác nhận bà T đã bỏ đi từ rất lâu, khi đi không thông báo về việc rời khỏi nơi cư trú. Tòa án nhân dân huyện T đã thông tin tìm kiếm bà Đỗ Thị T trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại điều 384, khoản 1 điều 385 Bộ luật tố tụng dân sự. Hết thời hạn thông tin theo quy định của pháp luật bà T vẫn không trở về địa phương và cũng không có tin tức gì của bà T. Xét thấy bà T bỏ đi đến nay đã nhiều năm không có tin tức gì. Vì vậy, yêu cầu của ông L là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 68 của Bộ luật dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của ông L, tuyên bố bà Đỗ Thị T đã mất tích.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Ông Đỗ Văn L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 369, 370, 389, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đỗ Văn L về việc yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích ” đối với bà Đỗ Thị T.

- Tuyên bố: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1973, con ông Đỗ Văn P và bà Hoàng Thị H, nơi cư trú cuối cùng: Khu M, xã Q (trước đây là khu 2, xã N), huyện T, tỉnh Phú Thọ mất tích.

- Về lệ phí: Ông Đỗ Văn L phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Xác nhận ông Đỗ Văn L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2020/0003231, ngày 21/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Ông L đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Người yêu cầu có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh